

Rạch Giá, ngày 04 tháng 5 năm 2018

Số: 27/2018/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2018/TLST-DS, ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Bà **Bùi Thị Hồng T**, sinh năm 1982; là nguyên đơn.

Địa chỉ: Số 314 đường NCT, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Đặng Ngọc B**, sinh năm 1972; là bị đơn.

Địa chỉ: Số 435/5 đường NCT, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Bùi Thị Hồng T và bị đơn bà Đặng Ngọc B cùng thống nhất xác định bà B còn nợ của bà T số tiền nợ hui tổng cộng là 79.920.000đ (Bảy mươi chín triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); các bên không yêu cầu Tòa án xem xét lãi suất.

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận bà B có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền nêu trên vào ngày 21 hàng tháng, mỗi tháng trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho đến khi trả hết số tiền trên, tháng cuối cùng trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), lần trả đầu tiên vào ngày 21/5/2018. Nếu bà B vi phạm bất cứ lần thanh toán nào thì bà T có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền bà B chưa thanh toán cho bà T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành nên các bên đương sự phải chịu 50% của mức án phí với số tiền là 1.998.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng); các bên thỏa thuận bà B nộp toàn bộ số tiền án phí nêu trên, bà T không phải chịu án phí. Trả lại cho bà Bùi Thị Hồng T số tiền tạm ứng án phí 1.990.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0001789 ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhận:

- Chi cục THADS Tp. Rạch Giá;
- VKS nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Út Mẫn